

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

Bản án số: 55/2017/HS-ST

Ngày: 25/8/2017

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Na

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Khánh Luy

2. Ông Nguyễn Hữu Hoan

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hanh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Mã Thị Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 54/2017/HSST ngày 07 tháng 8 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2017/QĐXXST- HS ngày 14/8/2017 đối với bị cáo:

NÔNG VĂN H (NÔNG VĂN T) - sinh ngày 22/7/1970

Hộ khẩu thường trú: Tổ MT, phường SB, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;
Chỗ ở: như trên;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Trình độ văn hóa; 12/12 phổ thông;

Con ông: Nông Văn D (đã chết năm 1996); Con bà: Nông Thị T, sinh 1934 trú tại Tổ MT, phường SB, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

Anh chị em ruột: Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình;

Vợ: Long Thị D; sinh 1968, trú tại Tổ MT, phường SB, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh 1992, con nhỏ sinh năm 2001;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại tại nơi cư trú, có mặt.

Người bị hại: Luân Hoàng S (Đã chết)

Người đại diện hợp pháp cho bị hại:

1. Bà Nông Thị M

Trú tại: NS, CT, thành phố CB

Có mặt.

2. Anh Luân Hoàng H - sinh 1991

Trú tại: NS, CT, thành phố CB;

Có mặt.

3. Chị Luân Hoàng H - sinh 1993

Trú tại: NS, CT, thành phố CB;

Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Long Thị D

Cư trú tại: Tổ MT, phường SB, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

Có mặt.

Người làm chứng: Bà Nông Thị S

Cư trú tại: CG, CT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 27/5/2017 Nông Văn H (Tên gọi khác là Nông Văn T, sinh ngày 22/7/1970, trú tại Tổ MT, phường SB, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng) có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11F2- 3769 từ nhà đi ĐK, TA, Cao Bằng. Khi đến Km9 Quốc lộ 4, thuộc xóm CG, xã CT, thành phố CB. Do không quan sát nên đã đâm vào phía sau bên phải xe mô tô biển kiểm soát 11F6 -7233 do ông Luân Hoàng S (Sinh 1968, trú tại xóm NS, xã CT, thành phố CB) điều khiển xe đi trước, cùng chiều theo hướng thành phố CB về ĐK, TA, Cao Bằng. Hậu quả H bị thương nhẹ, ông S bị thương nặng chết trên đường đưa vào viện cấp cứu, hai xe mô tô hỏng nặng. Ngay sau khi tai nạn xảy ra Công an thành phố Cao Bằng đã đưa Nông Văn H đến Công an thành phố Cao Bằng để đo nồng độ cồn. Kết quả là 1.252mg/L.

Sau khi nhận được tin báo Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã phối hợp cùng Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tiến hành khám nghiệm hiện trường vào hồi 20 giờ 15 phút, ngày 27/5/2017 tại Km9 đường Quốc lộ 4, thuộc xóm CG, xã CT, thành phố CB. Tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông giữa xe mô tô 11F2-3769 và xe mô tô 11F6-7233, trong điều kiện thời tiết trời tối, người bị thương đã được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng.

* Hiện trạng của đoạn đường xảy ra tai nạn: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, phẳng có vạch sơn trắng đứt quãng phân cách giữa đường.

Hiện trường được nhìn thống nhất từ thành phố CB về ĐK, mép đường bên phải là (-) mép đường bên trái là (+) lòng đường rộng 5m27, mật độ giao thông bình thường.

* Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: (1) là vết dầu đen của xe 11F6-7233, (2) là chân nhẫm trước trái xe 11F2-3769, (3) là vết cày đứt quãng của đầu tay lái phải xe 11F6-7233, (4) là vết cày đứt quãng của chân nhẫm sau phải xe 11F6-7233, (5) là vết cày đứt quãng của chân phanh xe 11F2-3769, (6) là vết cày đứt quãng của đầu tay nắm phải xe 11F2-3769, (7) là vết máu của người điều khiển xe 11F6-7233, (8) là vị trí nằm của người điều khiển xe 11F6-7233, (9) là vết cày đứt quãng của chân nhẫm sau phải xe 11F2-3769.

* Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn: Lấy mép đường bên (-) là mép đường nơi xảy ra tai nạn làm điểm chuẩn để đo đạc, lấy điểm mốc là cột điện số CF66 nằm trên mép đường bên (-).

* Mô tả theo thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

- Vết (1) là vết dầu đen chảy của xe mô tô 11F6-7233 có chiều hướng từ thành phố CB về ĐK có kích thước 8m35x12cm. Đầu vết (1) cách mép đường bên (-) là 2m20, cách tâm vạch sơn giữa đường là 60cm, cách điểm chuẩn là 8m00, cách đầu (2) là 1m36. Cuối vết (1) cách mép đường bên (-) là 2m30.

- Vết (2) là vị trí của chân nhẫm trước trái xe mô tô 11F2-3769 tại hiện trường vụ tai nạn có kích thước 1m10 x 40cm. Tâm vết (2) cách mép đường bên (-) là 1m87, cách đầu vết (3) là 1m60, cách tâm vạch sơn giữa đường là 90cm, cách điểm chuẩn là 9m00.

- Vết (3) là vết cày đứt quãng của đầu tay lái phải xe 11F6-7233 có chiều hướng từ thành phố CB về ĐK, xiên chéo từ (-) sang (+) có kích thước 5m17 x 0,5cm. Đầu (3) cách mép đường bên (-) là 2m65, cách đầu (4) là 2m53, cách tâm vạch sơn giữa đường là 10cm, cách điểm chuẩn là 10m60. Cuối (3) cách mép đường bên (-) là 3m25.

- Vết (4) là vết cày đưa quãng của chân nhẫm sau phải xe 11F6-7233 có chiều hướng từ thành phố CB về ĐK, xiên chéo từ (-) sang (+) có kích thước 3m38x1cm. Đầu (4) cách mép đường bên (-) là 1m89, cách đầu (5) là 1m85, cách tâm vạch sơn giữa đường là 80cm, cách điểm chuẩn là 12m50. Cuối (4) cách mép đường bên (-) là 2m20.

- Vết (5) là vết cày đứt quãng của chân phanh sau phải xe 11F6-7233, có chiều hướng từ thành phố CB về ĐK, xiên chéo từ (+) sang (-) có kích thước 8m45x1,5cm. Đầu vết (5) nằm trên mép đường bên (-) là 1m28, cách đầu (6) là 2m35, cách tâm vạch sơn giữa đường là 1m42, cách điểm chuẩn là 10m70. Cuối vết (5) nằm trên mép đường (-).

- Vết (6) là vết cày đứt quãng của đầu tay nắm bên phải xe 11F2-3769, có chiều hướng từ thành phố CB về ĐK, có kích thước 6m20x1cm. Đầu vết (6) cách mép đường bên (-) là 1m10, cách tâm (7) là 4m60, cách tâm vạch sơn giữa

đường là 1m40, cách điểm chuẩn là 12m90. Cuối vết (6) cách mép đường bên (-) là 60cm.

- Vết (7) là vết máu của người điều khiển xe 11F6-7233 có kích thước 30cmx25cm, tâm vết (7) cách mép đường bên (-) là 2m50, cách điểm chuẩn là 17m50.

- Vết (8) là vị trí nằm của người điều khiển xe 11F6-7233 sau tai nạn, đầu hướng (-) hai chân hướng (+), vị trí vết (8) vẽ lại có kích thước 1m40x1m40, đỉnh đầu cách mép đường bên (-) là 2m45, vị trí giữa hai chân cách mép đường bên (-) là 3m25, tâm (8) cách đầu (9) là 7m40, đầu cách trục sau xe 11F6-7233 là 1m50, cuối (8) cách điểm chuẩn là 16m70, cách trục sau 11F6-7233 là 70cm, đầu (8) cách vạch sơn giữa đường là 20cm, cuối cách vạch sơn giữa đường là 65cm.

- Vết (9) là vết cày đứt quãng của chân nhả sau phải xe 11F2-7233 hình vòng cung, có chiều hướng từ thành phố CB về ĐK kích thước 9m27x1cm. Đầu vết (9) cách mép đường bên (-) là 70cm, cách điểm chuẩn là 10m05. Cuối vết (9) cách méo đường bên (-) là 35cm.

- Xe mô tô 11F2-3769 điều khiển đi hướng thành phố CB về ĐK. Sau tai nạn xe đổ nghiêng sang bên phải, đầu xe hướng về thành phố Cao Bằng, đuôi xe hướng về ĐK. Trục trước xe mô tô 11F2-3769 cách mép đường bên (-) là 10cm, cách trục sau xe 11F6-7233 là 4m30. Trục sau xe mô tô 11F2-3769 nằm trên mép ngoài vạch sơn bên mép đường (-), cách trục sau xe 11F6-7233 là 4m35, cách điểm chuẩn là 18m00.

- Xe mô tô 11F6-7233 điều khiển đi từ hướng thành phố CB về ĐK, sau khi tai nạn xe đổ nghiêng sang phải, đầu xe hướng về thành phố CB, đuôi xe hướng về ĐK. Trục trước xe mô tô cách mép đường bên (-) là 2m43, cách tâm vạch sơn trắng giữa đường là 25cm, cách điểm chuẩn là 19m10. Trục sau xe 11F6-7233 cách mép đường bên (-) là 2m30, cách tâm vạch sơn giữa đường là 35cm, cách điểm chuẩn là 15m00.

Ngày 30/5/2017 khám nghiệm phương tiện xe:

* Xe mô tô 11F2- 3769 nhãn hiệu STAR, màu sơn xanh:

-Vết 1: Mặt lắn và má bên trái lốp vành bánh trước có vết đâm chà miết sạch bụi KT 11cm x 7cm, lốp xì hơi, vành xe cong vênh nhẹ; Vết 2: Mặt trước đầu bên phải ốc trục bánh trước có vết đâm chà miết xước lõm KT 2cmx 2cm, cách đất 22cm. Tại vết 2 có dính nhiều vết dầu đen ướt nhót 12cm x 7cm, chiều hướng vết ướt từ trước về sau. Hai càng trước xô lệch từ trước về sau 13cm; Vết 3: Cá phanh bánh trước gắn bên trái bánh trước tụt rời khỏi xe. Đầu chốt bắt phanh có vết đâm xước là 0,5cmx 0,5cm, cách đất 24cm, cách trục bánh trước 5cm. Đầu trước phanh xô lệch từ trước về sau 2cm, bề vỡ bát phanh vết vỡ 9cm x 3cm; Vết 4: Mặt bên trái đầu chấn bụn bánh trước có vết chà miết xước S là 39cm x 11cm, cách đất 57cm; Vết 5: Mặt nạ nhựa trước đầu xe đập vỡ KT 31cm x 16cm, tâm cách đất 78cm; Vết 6: Đầu trên cánh yếm trái chà xước đập vỡ KT 45cm x 25cm, tâm cách đất 65cm; Vết 7: Ớp nhựa trước đầu xe gãy chốt nứt vỡ nhiều chỗ. Mặt trước cụm công tắc gắn bên trái tay lái có vết đập vỡ KT 5cm x

3cm, cách đất 99cm; Vết 8: Chân số cong nhẹ từ ngoài vào trong, mặt giá đỡ chân trước trái; Vết 9: Đầu tay lái bên phải chà xước cong gấp núm bảo vệ. Đầu bàn phanh chân chà xước dính bột màu trắng KT 3cm x 1cm; Đuôi ống xả chà xước dính bột màu trắng KT 3cm x 4cm; Phanh trước hỏng do tai nạn, phanh sau có hiệu lực. Cụm đèn pha vỡ hỏng nặng chưa xác định mức độ hư hỏng.

* Xe mô tô 11F6- 7233 nhãn hiệu HONDA màu sơn đỏ-đen-bạc:

- Vết 1: Giá đỡ chân sau phải đâm gãy gấp từ sau về trước xô lệch 12cm, vị trí cách mặt đất 33cm, cách trục bánh trước 104 cm. Mặt sau ống cao su giá đỡ chân sau phải có vết đâm chà sòn rách KT 11cm x 3cm; Vết 2: Mặt ngoài phía sau nắp máy kim loại có vết đâm vỡ thủng KT 4cm x 3cm, cách đất 33cm, cách trục trước 73cm, vết đâm thủng lọt đầu máy chiều hướng sau về trước; Vết 3: Mặt ngoài nắp máy bên phải có vết đâm chà miết KT 15cm x 12cm, chiều hướng sau về trước 63cm. Trên nắp máy có vết thủng vỡ kim loại 2,5cm x 2cm lọt đầu máy; Vết 4: Cần khởi động và giá đỡ chân trước phải bị đâm gãy rời; Vết 5: Cánh yếm ngoài phía bên phải vỡ bật rời, mặt ngoài cánh yếm trong bên phải có vết đâm chà miết KT 37cm x 22cm, chiều hướng sau về trước tâm cách đất 45cm, cách trục trước 47cm; Vết 6: Đuôi chắn bùn bánh sau gãy tụt rời khỏi xe. Cụm đèn đuôi nứt vỡ xô lệch chột; Vết 7: Mặt trước đầu tay lái phải chà xước dính bột màu trắng KT 2cm x 1cm, cách đất 1m03; Vết 8: Mặt ngoài đuôi ống xả chà xước dính bột màu trắng KT 4cm x 3cm.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng kết luận: Nguyên nhân dẫn đến tai nạn là do lỗi của Nông Văn H (T) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11F2- 3769 không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, trong tình trạng đã sử dụng rượu, bia có nồng độ 1,25 mili gam/ 1 lít khí thở nên đã đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 11F6 -7233 do ông Luân Hoàng S điều khiển xe đi trước cùng chiều. Hậu quả ông S bị thương nặng chết trên đường đưa vào viện cấp cứu.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã ra quyết định trưng cầu giám định số: 82 ngày 28/5/2017 giám định nguyên nhân dẫn đến cái chết của Luân Hoàng S (Sinh 1968, trú tại xóm NS, xã CT, thành phố CB).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 026/17/TT ngày 08/6/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế Cao Bằng. Kết luận đối với nạn nhân là Luân Hoàng S, sinh 1968 trú tại NS, CT, thành phố CB:

1- Dấu hiệu chính qua giám định:

- Đa vết sưng nề, bầm tím và sây sát da vùng đầu mặt, vùng thắt lưng bên phải, đùi phải.

- Vỡ lún phức tạp xương hộp sọ vùng thái dương chằm bên trái, dập não thùy thái dương chằm bên trái.

- Gãy xương đùi phải.

2. Nguyên nhân chết: Vỡ lún phức tạp xương hộp sọ vùng thái dương chằm bên trái, dập não thùy thái dương chằm trái, hậu quả của chấn thương sọ não nặng.

Hành vi của Nông Văn H đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ theo khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số: 59/KSĐT - TA ngày 07/8/2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nông Văn H (Nông Văn T) về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố: Hành vi của bị cáo Nông Văn H (Nông Văn T) đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" .

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố. Do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, trong tình trạng đã sử dụng rượu, bia có nồng độ 1,252 mili gam/1 lít khí thở, nên đã đâm vào xe mô tô tô biển kiểm soát 11F6 -7233 do ông Luân Hoàng S điều khiển xe đi trước cùng chiều; dẫn tới hậu quả là ông S chết.

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại là bà Nông Thị M và anh Luân Hoàng H, chị Luân Hoàng H thừa nhận bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bà M số tiền 130.000.000 đồng (Một trăm ba mươi triệu đồng). Đồng thời bà M, anh H, chị H không có ý kiến gì về việc bồi thường thiệt hại và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Long Thị D (Vợ của bị cáo) xác nhận chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11F2- 3769 là do bà và bị cáo mua về để sử dụng làm phương tiện đi lại, nay bà đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì bổ sung.

Về các vấn đề khác của vụ án:

Về chiếc xe biển kiểm soát 11F2- 3769 nhãn hiệu STAR, màu sơn xanh, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Long Thị D đều thừa nhận đây là tài sản chung của vợ chồng mua với bà Vi Thị T để làm phương tiện đi lại, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc mô tô này cùng toàn bộ các giấy tờ có liên quan đến chiếc xe cho bà Long Thị D và tại phiên tòa bà D không có ý kiến gì về phần bồi thường thiệt hại.

Vật chứng chuyển theo vụ án là 01 (một) giấy phép lái xe số 040162000704 mang tên Nông Văn H - hạng A1 giá trị đến: Không thời hạn do Sở giao thông vận tải Cao Bằng cấp ngày 21/01/2016, hiện nay vật chứng này được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/7/2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202, điểm b, p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 60 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"; xử phạt bị cáo Nông Văn H (Nông Văn T) mức án từ 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử

thách là 60 tháng. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét do không có yêu cầu bồi thường. Về vật chứng: Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe.

Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Các yếu tố cấu thành tội phạm:

Về mặt khách quan của hành vi: Bị cáo Nông Văn H đã sử dụng rượu, bia có nồng độ 1,25 mili gam/1 lít khí thở, đã vi phạm vào quy định tại khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ: "*Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở*". Dẫn đến bị cáo không làm chủ được tốc độ xe đã đâm vào xe mô tô do ông Luân Hoàng S điều khiển.

Hậu quả xảy ra: Ông Luân Hoàng S chết do "Vỡ lún phức tạp xương hộp sọ vùng thái dương chằm bên trái, dập não thùy thái dương chằm trái, hậu quả của chấn thương sọ não nặng" theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 026/17/TT ngày 08/6/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế Cao Bằng.

Như vậy có thể thấy rằng giữa hành vi vi phạm của bị cáo và hậu quả xảy ra có mối quan hệ nhân quả với nhau: Hành vi của bị cáo chính là nguyên nhân gây ra hậu quả ông Luân Hoàng S chết.

Về mặt chủ quan của tội phạm: Trong vụ án này, bị cáo Nông Văn H đã sử dụng rượu, bia vượt quá nồng độ cho phép, vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ và thực hiện hành vi phạm tội là do vô ý vì cẩu thả, bị cáo biết trước được rằng sử dụng rượu bia khi tham gia giao thông có thể khiến bản thân không làm chủ được tốc độ điều khiển mô tô, biết trước có thể gây ra tai nạn nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe tham gia giao thông.

Về mặt khách thể: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và sự an toàn về tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác.

Về mặt chủ thể: Căn cứ vào quy định tại Điều 12 Bộ luật hình sự, bị cáo Nông Văn H đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức, năng

lực hành vi. Do đó, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội do mình gây ra.

Từ những phân tích trên đây, hành vi của bị cáo Nông Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo Điều 202 Bộ luật hình sự, ngoài ra do bị cáo đã sử dụng rượu quá nồng độ cho phép cho nên đây là tình tiết định khung đối với bị cáo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo Nông Văn H theo điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 202 Bộ luật hình sự như sau:

" 2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm:

a)...

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định hoặc có sử dụng các chất kích thích mạnh khác mà pháp luật cấm sử dụng".

Như vậy, bị cáo Nông Văn H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có giấy phép lái xe đúng quy định, có trình độ hiểu biết, kiến thức khi tham gia giao thông, bị cáo đã sử dụng rượu vượt quá nồng độ cồn cho phép khiến không làm chủ được hành vi và đâm vào xe của người bị hại gây hậu quả người bị hại chết. Cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

3. Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo:

Qua xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, sau khi tai nạn xảy ra đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, người đại diện hợp pháp cho bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do đó bị cáo được thêm một tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46 cho nên Hội đồng xét xử có thể xem xét áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự để Quyết định hình phạt nhẹ hơn quy định của Bộ luật đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng. Căn cứ vào các quy định tại Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán nhân dân Tối cao ngày 06/11/2013 Hướng dẫn áp dụng Điều 60 của Bộ luật hình sự về án treo, Hội đồng xét xử nhận định: Không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi

đời sống xã hội, có thể xem xét áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo theo như mức đề nghị hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng là phù hợp, như vậy cũng đủ sức răn đe để bị cáo cải tạo, sửa chữa lỗi lầm, trở thành người công dân có ích.

Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét do người đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu.

Về vật chứng chuyển theo vụ án: Xét thấy cần trả lại cho bị cáo Nông Văn H01 (một) giấy phép lái xe số 040162000704 mang tên Nông Văn H hạng A1, giá trị đến: Không thời hạn do Sở Giao thông vận tải tỉnh Cao Bằng cấp ngày 21/01/2016. Xác nhận vật chứng này được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/7/2017.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nông Văn H (Nông Văn T) phạm tội *“Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”*.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 60 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nông Văn H (Nông Văn T) 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng, thời hạn được tính kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Nông Văn H (Nông Văn T) cho Ủy ban nhân dân phường SB, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 41 Bộ luật hình sự:

Trả lại cho bị cáo Nông Văn H (Nông Văn T) 01 (Một) giấy phép lái xe số 040162000704 mang tên Nông Văn H hạng A1, giá trị đến: không thời hạn do Sở Giao thông vận tải tỉnh Cao Bằng cấp ngày 21/01/2016. Xác nhận vật chứng này được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/7/2017.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Nông Văn H (Nông Văn T) phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án, người có quyền

lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án về phần liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể nhận được bản án hoặc được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhân

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Na